

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo và trên cơ sở tham mưu, tổng hợp của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 90/TTr-SKHCN ngày 23/4/2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

2. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của khởi nghiệp sáng tạo đối với phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

3. Nội dung kế hoạch phải cụ thể, khả thi, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong tổ chức thực hiện. Đồng thời khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hình thành và lan tỏa sâu rộng phong trào khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; đưa khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu đạt 21.600 chủ thể kinh doanh, trong đó tối thiểu phát triển 150 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- 100% cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có nội dung đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong chương trình đào tạo; 100% thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số; 60% chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong kinh doanh; 40% chủ thể kinh doanh sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung; hình thành mạng lưới tối thiểu 07 không gian, trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ số đổi mới sáng tạo và chỉ số hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo cấp địa phương phấn đấu thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Phấn đấu hình thành 01 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được định giá từ 01 tỷ USD trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan tỏa văn hoá khởi nghiệp sáng tạo

1.1. Tổ chức quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người dân, doanh nghiệp về vai trò của khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trong sản xuất, thúc đẩy nền kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển. Lồng ghép nội dung khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào chương trình hành động, nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, phường:

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Tổ chức các hoạt động, chương trình truyền thông về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên trang thông tin điện tử, báo và phát thanh, truyền hình, mạng xã hội:

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; Báo và Đài Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tổ chức tuyên truyền, lồng ghép nội dung giáo dục về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cho học sinh, sinh viên trường cao đẳng, đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hình thành tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường:

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên và các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án về khởi nghiệp sáng tạo thuộc các ngành, lĩnh vực; khuyến khích mọi thành phần trong xã hội như:

Học sinh, sinh viên, phụ nữ, thanh niên, nông dân, ... khai thác tối đa lợi thế địa phương, nguồn tài nguyên bản địa và bản sắc đặc trưng để phát triển ý tưởng, mô hình khởi nghiệp phù hợp với thực tiễn:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn Thái Nguyên; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Đại học Thái Nguyên.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.5. Định kỳ tổng kết, động viên, khen thưởng, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng ý tưởng, sáng kiến, điển hình khởi nghiệp thành công, mô hình đổi mới sáng tạo có hiệu quả:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành; tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường; cơ sở giáo dục.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ mới, công nghệ số, đổi mới sáng tạo

2.1. Thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ chế thí điểm để doanh nghiệp nhà nước, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ sở giáo dục công lập, cơ sở nghiên cứu công lập, cơ sở y tế công lập được khai thác, sử dụng không gian, cơ sở hạ tầng, tài sản công sẵn có hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Hình thành các không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng phù hợp với từng xã, phường để hỗ trợ khởi nghiệp, trưng bày, triển lãm, trình diễn sản phẩm khởi nghiệp của từng địa phương:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của các ngành, lĩnh vực, cơ sở giáo dục phù hợp với nhu cầu thực tiễn:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; Đại học Thái Nguyên và các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Nghiên cứu, thí điểm đầu tư và vận hành mô hình khu thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

3. Hoàn thiện khung khổ pháp lý để thành lập, phát triển các mô hình doanh nghiệp mới, khuyến khích khởi nghiệp trong toàn dân

3.1. Thực hiện theo quy định của pháp luật về thực hiện đăng ký, thành lập, hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số, không phân biệt địa điểm vật lý:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Thực hiện theo quy định của pháp luật về chính sách hình thành, quản lý, phát triển mô hình “doanh nghiệp một người”, bao gồm thủ tục đăng ký toàn trình đơn giản trên môi trường số, không yêu cầu địa chỉ vật lý trong đăng ký kinh doanh, miễn kiểm toán trong 03 năm đầu hoạt động¹ và các chính sách khác:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

3.3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ chế xử lý phá sản, xử lý nợ xấu theo thủ tục rút gọn, đặc thù dành riêng cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo để khuyến khích tái khởi nghiệp:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính (theo chức năng, nhiệm vụ).
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

4.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên và các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

¹ Theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Tăng cường lồng ghép, triển khai các nội dung đào tạo về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức biên soạn, phổ biến tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; phối hợp với các bộ, ngành, cơ sở đào tạo để phát triển các chương trình đào tạo về STEM, STEAM, khởi nghiệp và quản lý công nghệ phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên; các trường đại học, cao đẳng; cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Hỗ trợ, thúc đẩy một số cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh phát triển theo định hướng “đại học khởi nghiệp”, “đại học đổi mới sáng tạo”; nghiên cứu, thí điểm lựa chọn một số cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm theo mô hình doanh nghiệp:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

4.4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và các chủ thể tham gia hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

5.1. Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật, pháp lý, tài chính:

5.1.1 Nghiên cứu, ứng dụng, đầu tư phát triển một số trợ lý ảo về pháp lý, tài chính và các lĩnh vực khác cho khởi nghiệp để sử dụng tại các đơn vị hành chính cấp xã; từng bước ứng dụng các nền tảng số phục vụ tư vấn, kết nối, hỗ trợ pháp lý, tài chính và thương mại hóa ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

5.1.2. Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo các chính sách của Trung ương và của tỉnh.

a) Nội dung:

- Hỗ trợ chi phí đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ, chi phí đăng ký chất lượng sản phẩm quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách khác.

- Hỗ trợ chi phí nghiên cứu, sản xuất, thử nghiệm sản phẩm, kiểm định công nghệ, tư vấn pháp lý, bảo hiểm rủi ro khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các chính sách khác.

- Hỗ trợ chi phí sử dụng không gian làm việc chung, cơ sở vật chất kỹ thuật dùng chung, chi phí tham gia các khóa đào tạo, ươm tạo, tăng tốc trong nước, nước ngoài; hỗ trợ chi phí trả tiền công, tiền lương cho chuyên gia công nghệ trong nước, nước ngoài theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.1.3. Khuyến khích sử dụng kinh phí mua sắm công từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để ưu tiên đặt hàng, mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Hằng năm, có ít nhất một đề bài về khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh để các chủ thể khởi nghiệp sáng tạo tham gia giải quyết cùng tài trợ, đồng hành, sử dụng giải pháp, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở giáo dục.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027.

5.2. *Hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, tạo đột phá trong các ngành, lĩnh vực:*

5.2.1. Đầu tư xây dựng các vườn ươm công nghệ sâu tại một số cơ sở giáo dục đại học có tiềm lực khoa học và công nghệ mạnh; đầu tư và hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nền tảng, dẫn dắt trong nền kinh tế số, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, thương mại điện tử, công nghệ tài chính; thúc đẩy, ưu tiên hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp từ các doanh nghiệp lớn, từ khu vực trường đại học, viện nghiên cứu.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

5.2.2. Hỗ trợ, ươm tạo, tăng tốc phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu, tiên phong thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế dữ liệu, kinh tế tuần hoàn, kinh tế dựa trên công nghệ lưỡng dụng; có các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo kết hợp nguồn lực, kết quả nghiên cứu quốc phòng, an ninh với ứng dụng dân sự trong các ngành công nghiệp mới; ưu tiên phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tác động xã hội.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; cơ sở giáo dục.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

5.3. Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo:

5.3.1. Hỗ trợ, hình thành và phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ viện, trường, doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ, quỹ đầu tư, tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo tham gia, khai thác, phát triển mạng lưới, hạ tầng và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong nước, quốc tế; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn chủ động đề xuất, công bố các bài toán thực tiễn, đặt hàng và ưu tiên thử nghiệm, ứng dụng các giải pháp, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3.2. Tổ chức các sự kiện, diễn đàn, cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp tham gia các sự kiện, chương trình kết nối trong nước và quốc tế; tăng cường hợp tác với các địa phương, tổ chức trong và ngoài nước nhằm thu hút nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo

6.1. Nghiên cứu thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư khởi nghiệp của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

6.2. Triển khai Đề án thí điểm cơ chế bảo lãnh tín dụng và cho vay vốn đặc thù đối với dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ, tài sản vô hình, tài sản trí tuệ, hợp đồng đặt hàng và các tài sản khác theo chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ngân hàng nhà nước Khu vực 5.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027.

7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực, phát triển nội lực khởi nghiệp sáng tạo

7.1. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thông qua việc triển khai các chương trình, dự án hợp tác với các tổ chức quốc tế, cơ quan, đối tác nước ngoài theo thẩm quyền; chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong việc kết nối, thu hút các quỹ đầu tư, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, chuyên gia quốc tế tham gia hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7.2. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, thiết lập kênh kết nối cho khởi nghiệp sáng tạo tại các thị trường trọng điểm trên thế giới, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ ra thị trường quốc tế, đặc biệt trên môi trường số; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tiếp cận, hoạt động tại tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Công Thương.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Phát triển hạ tầng, công cụ, thể chế phục vụ khởi nghiệp sáng tạo trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

8.1. Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng số dùng chung của tỉnh phục vụ hoạt

động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; triển khai, ứng dụng các nền tảng số hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; khuyến khích phát triển, sử dụng các công cụ số, giải pháp trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tổ chức, cá nhân trong hoạt động khởi nghiệp:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 đến năm 2030.

8.2. Ứng dụng, phát triển các nền tảng số cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh (như kế toán, thuế, quản lý tài chính, quản trị nhân sự):

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027.

8.3. Ứng dụng, phát triển nền tảng số thương mại hóa các ý tưởng, dự án, sản phẩm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Công Thương.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027.

8.4. Triển khai, thí điểm các chính sách thị thực khởi nghiệp số thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đến làm việc, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh; thí điểm chính sách miễn thủ tục xin giấy phép lao động đối với chuyên gia hỗ trợ, cố vấn khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài tới làm việc tại trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm:

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và nhu cầu thực tiễn, chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khởi nghiệp sáng tạo; gửi Sở Khoa học và Công nghệ để rà soát, tổng hợp chung,

đồng thời gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định.

3. UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và nhu cầu thực tiễn, chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khởi nghiệp sáng tạo và tổng hợp trong kế hoạch dự toán hằng năm của đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hằng năm, chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường trong quá trình thực hiện; kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì xây dựng, tổng hợp danh mục nhiệm vụ, dự án về khởi nghiệp sáng tạo; phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện trong kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm theo quy định.

- Tổ chức triển khai các chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ (trước ngày 15/12), đồng thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5

Nghiên cứu, triển khai thí điểm cơ chế bảo lãnh tín dụng và cho vay vốn đặc thù đối với dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên công nghệ, tài sản vô hình, tài sản trí tuệ, hợp đồng đặt hàng và các loại tài sản khác trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tiễn cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này vào chương trình, dự án, kế hoạch theo giai đoạn 05 năm và hằng năm phù hợp với ngành, lĩnh vực, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- Chủ động đề xuất nhiệm vụ, bố trí nguồn lực, lồng ghép các chương trình,

đề án có liên quan để triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, mô hình "doanh nghiệp một người", doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của ngành, lĩnh vực.

- Căn cứ nhu cầu thực tiễn, chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan nghiên cứu, đề xuất hình thành các mô hình hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo (như trung tâm đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo, không gian làm việc chung...) phù hợp với điều kiện của ngành, lĩnh vực.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 05/12) gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

5. Đề nghị Ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức về đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp toàn dân; hỗ trợ phụ nữ, thanh niên, người lao động và các nhóm yếu thế tham gia khởi nghiệp sáng tạo; tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

6. Đề nghị Đại học Thái Nguyên, trường đại học, cao đẳng, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; chủ động tham gia các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao và thương mại hóa kết quả nghiên cứu; thúc đẩy hình thành các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp từ kết quả nghiên cứu, đào tạo; tăng cường liên kết với doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh.

- Chủ động tham gia các chương trình ươm tạo, tăng tốc, đào tạo, kết nối đầu tư; phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; định kỳ cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phản ánh kịp thời các hoạt động, kết quả triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình tuyên truyền về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; giới thiệu các mô hình, điển hình, câu chuyện khởi nghiệp thành công, các sản phẩm, giải pháp sáng tạo tiêu biểu.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và tổ chức liên quan tuyên truyền, quảng bá các sự kiện, cuộc thi, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp; góp phần lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp*) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Loan);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5;
- UBND các xã, phường;
- Đại học Thái Nguyên, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Báo và PTTH Thái Nguyên;
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Tuấn);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan

